

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11/3/2018

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước.
2. Ông Nguyễn Văn Miên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXX- ST ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Trần Kim D**, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Cây Gừa, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:* Anh **Trần Thanh L**, sinh năm: 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Cây Gừa, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/12/2018 và các tài liệu, chứng cứ có có trong hồ sơ thì nguyên đơn là chị Trần Kim D trình bày: Chị và anh Trần Thanh L xây dựng hôn nhân vào năm 2013, không có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, cũng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Chị và anh L có 01 con chung tên Trần Kim Th, sinh ngày 03/01/2016 đang sống chung với anh L; vợ chồng chị không có tài sản chung và không có nợ chung. Quá trình hôn

nhân vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi với nhau do bất đồng quan điểm, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng lớn mà không có biện pháp giải quyết, từ đó vợ chồng chị đã sống ly thân khoảng hơn 02 tháng nay; trong thời gian ly thân vợ chồng chị không tìm nhau để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống riêng. Nay, hôn nhân của vợ chồng chị không còn hạnh phúc, chị cũng không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với anh L nên chị yêu cầu ly hôn với anh L và giao con chung là cháu Trần Kim Th, sinh ngày 03/01/2016 cho anh L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục; tài sản chung không có, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì thêm.

Về phía bị đơn là anh Trần Thanh L trình bày: Anh và chị D sống chung cách nay nay 06 năm, do anh và chị D đều đã có 01 đời chồng và 01 đời vợ, khi cả hai chung sống thì không có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống có 01 đứa con chung tên Trần Kim Th, sinh ngày 03/01/2016, hiện nay cháu Th đang sống với anh. Nguyên nhân mâu thuẫn, do vợ chồng anh sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng cũng đã sống ly thân hơn 02 tháng nay; trong thời gian ly thân vợ chồng anh không tìm nhau để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự tìm hạnh phúc riêng của mình. Vì vậy, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị D và anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Kim Th, sinh ngày 03/01/2016; anh không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi cháu Th; tài sản chung không có, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị Trần Kim D và anh Trần Thanh L là vợ chồng; giao cháu Trần Kim Th cho anh L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; chị D không phải cấp dưỡng nuôi cháu Th, vì anh L không yêu cầu; Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn là chị Trần Kim D và bị đơn là anh Trần Thanh L. Anh L có nơi cư trú tại ấp Cây Gừa, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa chị Trần Kim D vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, chị D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Kim D và anh Trần Thanh L xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không có tổ chức lễ cưới theo truyền thống, cũng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống chị D và anh L không quan tâm xây dựng hạnh phúc, yêu thương nhau mà thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, chẳng những không có biện pháp để khắc phục, dung hòa mà mâu thuẫn ngày càng lớn, từ đó dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng; chị D và anh L không còn tình cảm yêu thương với nhau thể qua việc chị D, anh L đã sống ly thân khoảng hơn 02 tháng nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh L, đồng thời anh L cũng đồng ý ly hôn với chị D; điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Diệu và anh Long đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xem xét cho ly hôn. Tuy nhiên, chị D và anh L tự nguyện sống chung với nhau, không đăng ký kết hôn. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình 2014, hôn nhân giữa D và anh L là không hợp pháp nên không công nhận D và anh L là vợ chồng.

[3] Về quan hệ con chung: Chị D và anh L có 01 con chung là cháu Trần Kim Th, sinh ngày 03/01/2016. Khi ly hôn chị D giao cháu Th cho anh L nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Anh L đồng ý nuôi dưỡng cháu Th. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ghi sự thỏa thuận của chị D và anh L về việc anh Long là người trực tiếp nuôi cháu Thoa sau khi ly hôn; anh Long không yêu cầu chị Diệu cấp dưỡng nuôi cháu Thoa; chị Diệu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị D và anh L thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53; Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27; tiểu mục 1.1, mục 1 phần II danh mục án phí Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Trần Kim D và anh Trần Thanh L là vợ chồng.

2. Về quan hệ con chung: Giao anh Trần Thanh L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Kim Th, sinh ngày 03/01/2016, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Diệu, do anh L không yêu cầu chị Diệu cấp dưỡng nuôi cháu Th. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Kim D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị D đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014580 ngày 26/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- UBND xã Vĩnh Hậu A, H. Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Oanh

